THƠ SÁU TRỌNG

Kỳ-vì thọ pháp Tân-trào, Người nay nghĩ lại khác nào thuở xưa.
Dạ nhàn thành-thị sớm trưa, Có chàng sáu Trọng tuổi vừa mười lăm.
Bỏ đi tính đã mấy năm, Thôi mới chạnh lòng thương cảnh nhớ quê.
Bấy lâu cách mặt ủ ê, Nay mới trở về thăm viếng mẫu-thân.
Có tên hai Đầu ở gần, Thường đi buôn tảo bán tần lân la.
Thấy chàng ăn nói thật thà, Hỏi thăm anh có vợ nhà hay không.
Trọng nghe nàng nói động lòng, Thơ ngây chưa chốn loan phòng kết đôi.
Đầu nghe chàng Trọng bày lời, Anh chưa có vợ em thời chỉ cho.
Trọng rằng : Buôn bán không lo, Nói chuyện đưa đò chè cháo lạnh tanh.
Đầu rằng : lòng khiến thương anh, Cháo chè nguội lạnh cũng đành dạ tôi.
Chẳng qua duyên nợ trời xuôi, Dầu cha mẹ giết, chết tôi cũng đành.
Đầu thề chứng có cao xanh, Nguyện cùng thiên-địa lấy anh trọn đời.
Trọng nghe nàng nói mấy lời, Biết em kết tóc ở đời đặng không.
Đầu nghe Trọng nói khóc ròng, Chàng đâu thiếp đó cho xong một bề.
Ngày nay gá nghĩa phu thê, Dứt tình theo bạn không về bán buôn.
Ở đây nhiều nỗi thẹn thuồng, Mướn xe đồ đạc chở luôn Bến-thành.
Vợ chồng mướn phố đành rành, Vui bề ăn ở yến anh một nhà.
Chồng thời ở với Lang-sa, Dặn vợ ở nhà gìn giữ cho xong.
Bạc lương một tháng mười đồng, Lấy chi cho đủ vợ chồng ngỏa-nguê.
Thua buồn Trọng chẳng muốn về, Xuống ở tàu hãng Ăng-lê dọn bàn.
Một mình nấu dọn cho quan, Bạc tháng hai chục mới an việc nhà.
Của chàng đồ đạc sắm ra, Cửa nhà rực rỡ cũng là bực vinh.
Đủ đồ vì kiến trong mình, Hai Đầu ngoại tình lại lấy anh nuôi,
Khiến nàng gia-thế hư rồi, Móc tai cũng bán vàng đôi cũng cầm.
Thiệt là con Đầu lang tâm, Đồ đạc đem cầm sa đắm gái trai.
Việc nầy cũng tại con Hai, Sa mê tám Lịch gia-tài tan hoang.
Thế gian đồn thấu tai chàng, Sáu Trọng nghĩ lại gan vàng quặn đau.
Bấy lâu hẩm hút cháo rau, Nay đặng sang giàu sanh sự lấy trai.
Còn chi sự nghiệp gia-tài, Tưởng là nhơn nghĩa lâu dài cả đôi.
Đánh liều thế sự hư rồi, Để coi nàng xử cuộc đời làm sao.
Thua buồn Trọng ở dưới tàu, Chờ khi đêm vắng lén vào rình coi,

Thấy nàng quả thiệt hẳn hòi, Nồi cơm trách mắm chẳng coi trong nhà.
Đêm khuya vắng vẻ người ta, Nằm bèn tám Lịch than mà hỏi anh.
Thấu tai thằng Trọng chẳng lành, Thì tôi ắt chẳng lấy anh trọn đờ'
Chung vui một bữa mà thôi, Mai tôi dời gót phản hồi mẹ cha.
Bán hết đồ đạc trong nhà, Trở về ở với mẹ cha lánh mình.
Trọng nghe nàng nói làm thinh, Nực cười không nói xây mình trở ra.
Nghỉ giận muốn giết anh ta, Sá chi con vợ mà ra oán thù.
Như vầy mới đứng trượng phu, Anh nuôi lấy vợ đừng thù mới hay.
Trọng buồn kiếm việc làm khuây, Bèn đi Châu-đốc mấy ngày đường xa.
Đẩu về ở với mẹ cha, Có thầy ký-lục Lang sa phải lòng.
Cậy chị tư Đến mai dong, Hỏi rằng : Con Đẩu bằng lòng hay không?
Tao nghe thằng Trọng phiêu bồng, Kiếm nơi thầy ký thầy thông cháu nhờ.
Đẩu rằng: tôi cũng bơ vơ, Xin làm phước mọn xe tơ tại dì.
Sau dầu tôi đủ kiến vi, Nghĩa tôi đáp nghĩa ơn thì đền ơn.
Tư Đến nghe rỏ nguồn cơn, Kêu thầy ký-lục mới đờn nhỏ to.
Mai-dong kiếm chuyện mà o, Bụng thầy thương nó muốn cho mấy đồng.
Lề nghi năm chục mới xong, Ký-lục bằng lòng lấy bạc đem đưa.
Mầy là con gái đời xưa, Tao cưới năm chục có vừa hay không.
Con Đẩu lấy bạc mười đồng, Đem ra đáp nghĩa đền ơn công dì
Nhờ dì tôi được phương phi, Tôi đâu dám phụ ơn dì sau nên
Nhờ dì tôi mới nổi lên, Thấu tai thằng Trọng rất nên thẹn thùa.
Nói rồi lấy bạc đi mua, Bông kiền cà-rá túa-sua thiếu gì.
Ba chục mua chẳng thiếu chi, Còn dư một chục nàng thì cho cha.
Phân trần ba má xét xa, Lập thân trả thảo mẹ cha ơn dày.
Giao bôi một tháng ba ngày, Ký-lục sắm rày vàng chạm hai đôi.
Thiệt là sung sướng vô hồi, Lên xe xuống ngựa chơi bời nhồm nha.
Coi phải người vợ Lang-sa, Hình dung yểu điệu nết na dịu dàng.
Phút đâu có giấy gởi sang, Rút thầy ký-lục xa đàng đổi đi.
Thầy ký buồn bực sầu bi, Nói cùng con vợ vậy thì em ơi.
Phen nầy anh đổi xa dời, Đổi đi lục-tỉnh cảnh trời Trà-vinh.
Vợ chồng ký lục buồn tình, Dọn đồ sắm sửa về trình mẹ cha.
Quan đổi con đi xứ xa, Còn phận ở nhà vắng vẻ không ai.
Chẳng người khuya sớm vảng lai, Cữa nhà sau trước không ai một mình.
Mẹ cha nghe nói buồn tình, Mướn thằng tới ở giữ gìn chó con.
Lâu ngày nhớ tới Sài gòn Đường xa diệu vợi lòng con thêm sầu.
Thằng Ngưu nó chẳng ở đâu, Mướn nó săn sóc theo hầu cung nô.

Ký-lục mới biểu kêu vô, Mua quần mua áo bành-tô cho rày.
Vợ chồng cha mẹ mừng thay. Rạng ngày thứ sáu đưa ngay xuống tàu.
Nói cùng cha mẹ trước sau, Bước cẳng xuống tàu từ giã mẹ cha.
Một trăm đồng bạc đưa ra, Của nầy cho má với ba dưỡng già.
Con đi cách trở đường xa, Chạnh lòng thương má với ba quá chừng.
Vợ chồng lão thợ rưng rưng, Rể con có ngỏi chạnh lòng ngẩn ngơ.
Xin ba với má làm lơ, Con ở yên chỗ viết thơ gởi lờ.
Bớt thương bớt nhớ đừng chờ, Lấy neo tàu chạy kịp giờ con đi.
Vợ chồng lão thợ hồi qui, Xúp-lê vội thổi tàu đi xa rồi.
Trà-vinh rày đã tới nơi, Dọn đồ sắm sửa chơi bời chẳng lo.
Ký-lục tên thầy Be-Bo, Phòng văn giúp việc ấm no gia-đình.
Từ thầy đổi lại Trà-vinh, Ăn cần ở kiệm tiền nghìn thiếu chi.
Vợ chồng giàu có vinh vi, Khiến hư hai Đầu nàng thì lấy trai.
Nàng đà tham sắc tham tài, Vàng đeo cả chống đụng ai không chừa.
Noi theo dâm-nữ đời xưa, Sắm thuyền cho rộng mà đưa bộ-hành.
Đưa thời thuở ấu xuân xanh. Ôm duyên đi bán châu-thành đều hay.
Dưới đời mới thấy một tay, Dọn bàn cũng đãi mấy thầy cũng ưa.
Thằng Ngưu nó nhắc tích xưa, Cô không tu bỉ mà chừa lấy trai.
Bây giờ tao chẳng lấy ai, Lấy mầy tin cậy coi ngoài coi trong.
Trưa thì bắt cháu dũ phòng, Cô cháu đồng lòng làm quấy mà chơi.
Thằng Ngưu kêu bớ cô ôi, Dượng mà hay đặng thì tôi khó lòng.
Thằng Ngưu nước mắt ròng ròng, Sợ súng sáu lòng dượng bắn tôi đi.
Dượng mầy mà có biết chi, Phải nó biết gì tao chẳng lấy ai.
Người ta thiên-hạ ở ngoài, Huống chi cô cháu mà ai biết rày.
Cháu cô ân-ái lâu thay, Thằng Ngưu thôi mới tuổi rày mười lăm.
Tới ngày mùng sáu tháng năm, Sáu Trọng thôi ở về thăm quê nhà.
Xóm giềng cô bác gần xa, Vợ mầy đi lấy Lang-sa đã rồi.
Dọn bàn can gián thôi thôi, Sáu Trọng ngậm ngùi nghỉ lại giận thay.
Tiếc công ba bốn năm chầy, Vung phân tưới nước ngày nay sanh chồi.
Biết nàng gia thế hư rồi, Cơ dươn nầy thấu lòng trời có hay.
Nghỉ giận nhạc-gia lắm thay, Cầm cân không vững mực ngay không bằng.
Ai cho tham đó bỏ đăng. Thấy người có của xe săng tơ hồng.
Muốn con năm bảy đời chồng, Mà đem mà gả bạc phong cho nhiều.
Lậy hơi về mới làm kiêu, Âu ta tới đó đốt nhà bà đi.
Vợ chồng bất tỉnh hồn phi, Ngó lên thấy lửa cháy thì tang hoang.

Bà thợ chạy ra la làng, Lửa nầy tôi biết nó toan oán thù.
Bởi mình ăn ở không tu, Cho nên có chuyện oán thù nào oan,
Tại bà ham chồ giàu sang, Cho nên tôi phải đốt tan gia-đàng.
Trọng ngồi thấm mặt giận nàng, Âu ta xuống đó quyết đàng tử sinh.
Xuống tàu kíp tới Trà-vinh, Đây cũng liều mình vào chốn chông gai.
Thân nầy sanh tử không nài, Giết nàng khéo đề một loài dâm gian.
Đặng cho biết sức đá vàng, Dựa hơi sang cả lập đàng cầu cao.
Nói rồi Trọng mới bước vào, Xem thấy mặt vợ tiêu hao trong lòng.
Cô ngồi cửa sổ từng trong, Sáo treo màn phủ song song đôi từng.
Bỗng xem thấy mặt lang-quân, Trong lòng lơ láo xây lưng chẳng nhìn.
Ngày nay đặng chữ hiển vinh, Mắng rằng thằng Trọng dám nhìn tới ta.
Ỷ mình lấy đặng Lang-sa, Lo mưu giết nó đề mà làm chi.
Thằng Trọng đừng nói vân vi, Mặt mầy thì đáng phòng đi xách giày.
Trọng nghe lời nói giận thay, Tao kỳ tam nhựt phân thây hành hình.
Căm loài Võ-Hậu trở trinh, Sao không suy xét đề mình buộc nhơ.
Nói thôi gần được mười giờ, Thiếu năm phút nữa trống đà vội tan.
Mấy thầy bước cẳng lên đàng. Đúng mười giờ rưỡi lại tan buổi hầu.
Ký-lục vốn chẳng ngồi lâu, Trong lòng khoăn khoái chạy mau về nhà.
Về thấy con vợ khóc la, Lên đây tôi hỏi nàng mà việc chi,
Hai Đầu mới nói vân vi, Nghỉ tôi thất tiết lỗi nghì với ông.
Thuở còn con gái đương đông, Sáu Trọng nó cậy mai-dong nói rày.
Bảo tôi kết tóc giao tay, Lòng tôi không muốn ngày nay oán thù.
Nó là một đứa ở tù, Sài-gòn vốn nó ban bù mặt rô.
Ký-lục mới biểu kêu vô, Đặng tao coi nó mặt rô thể nào.
Mời sai thằng Ngưu kêu vào, Dượng tôi mời cậu sẽ trao mọi lời.
Sáu Trọng nghe nói biết rồi, Nếu ta tới đó mạng hồi âm-cung.
Đi vô mới đứng anh hùng, Dầu nó có bắn cam lòng phận tôi.
Dọn-bàn can gián thôi thôi, Nếu mầy tới đó mắc nơi lao tù.
Trọng rằng chẳng phải thất-phu, Dầu làm chi tử lao tù sá bao,
Nguyện cùng đất rộng trời cao, Hoàng-thiên nở hại anh-hào sa cơ.
Trong lòng sáu Trọng trơ trơ, Thay quần đổi áo kịp giờ ra đi.
Tới nhà ký-lục một khi, Ông tây thấy Trọng lễ nghi mời ngồi.
Đầu đuôi gốc ngọn kể rồi, Bạc-lê vẽn sứa mồ thời em-mê.
Bạc-đon ông chớ phát-sè, Át tăng mô-rắc công-tê tú-xà.
A-quăng mết trết của ta, Rễn-dia cã-xối lủy mà xô-huê.
Lủy với tam Lịch cu-sê, Mồ va chẳng có tấp-bê chút nào.
Thua buồn mã-lách mồ đau, Na-ba đọt-mía những thao thức hoài.

Ru-e-la-cát đánh bài, Bẹt-đi của mỗ một hai trăm đồng.
Phi-nỉ lạc-sìng lủy dòng, Bất ti đàng lộ kiếm chồng hàng sao.
Buồn thời phi nỉ đi tàu, Con Đầu nó ở Đa-kao Sài-gòn.
Cu-dòn không đặng vuôn tròn, Lủy làm xanh bẹt có son ê hề.
Cho nên mỗ mới kít tế, Thiệt lủy mem sối theo nghề bi ten.
Dà na lạc sắng ken ken, Đon nè in dách lủy bèn bề sê.
Thằng Ngưu bồi chú nhà quê, Vốt phàm cũng muốn bề xè không.
Tủ mong cỏ nết chị hai, Đi-don nghe nói là loài trồm-bê,
Ký lục nghe nói phát xè, Da lu sự vợ toan bề bạc đen.
Sao chú cỏ nết bi ten, Bạc lè tút xích mỗ bèn tấp bê.
Con Đầu ngất nhỏ bạc lê, Cúp bề la tết chớ hề ba bơ.
Ký lục nghe nói ngẩn ngơ, Cầm cây súng sáu muốn giơ bắn chàng.
Trọng rằng tôi thiệt vô can, Ngực đây thầy bắn cho an một bề.
Tới đây quyết một không về, Cam tâm chịu bắn mỗ thề ba bơ,
Tôi sợ ký lục măng tơ, Ta an lòng thác bây giờ rỡ danh.
Thầy ký ác nghiệp chẳng lành, Kiếm đồ cho sẵn để dành mà phao.
Đạp bàn đá ghế té nhào, Lấy chai rượu chát mà phao cho chàng.
Phẹt mè la bót vội vàng, Kêu lính bắt chàng đem bỏ đề lao.
Trọng ngồi áo não tâm bào, Ngày nay hoạn nạn biết ngày nào an.
Dọn bàn nước mắt hai hàng, Ai dè mắc phải mưu gian làm vầy.
Anh em ta sẽ giăng tay, Lên tòa sanh tử đừng rày bỏ nhau.
Sáng ngày ký lục nó phao, Dắc lên Biện lý tiêu hao hỏi chàng.
Chẳng đòi chứng cớ dọn bàn, Mới đem sáu Trọng hỏi han mọi lời,
Sao mầy gan lớn tới nơi, Tới nhà ký-lục vậy thời quô-lơ.
Trọng: Bẩm thầy ký măng tơ, Nào tôi có dám quô lơ đồ gì,
Biện-lý mới xử tội ni, Kêu án sáu Trọng chẵn thì ba trăng.
Trọng rằng ức dạ vô ngần, Khi không kêu án ba trăng thình lình.
Dọn bàn nghe nói buồn tình, Đồng bang huynh đệ của mình nuôi nhau
Anh em lớn nhỏ xiết bao, Cám thương sáu Trọng tù lao oan tình.
Giận con Võ-Hậu trớ trinh. Hại anh sáu Trọng lao hình ngục trong,
Dọn bàn huynh đệ khóc ròng, Anh em lo lót mới xong vụ nầy.
Anh em ta sẽ giăng tay, Góp được hai chục ta rày vô lo,
Cho chàng sáu Trọng ấm no, Đội cai cho nghỉ chẳng lo việc gì.
Để chàng sáu Trọng vậy thì, Nuôi chàng sung sướng chẳng chi hành hài.
Nơi cùng sau trước đội cai Phân cùng lính tráng ai ai thương người.
Nói rồi từ giả chơn dời, Giả từ cai đội chúng tôi ra về.
Sáu-Trọng nước mắt dầm dề, Nhờ ơn huynh đệ nặng nề vì ta.

... mang án tôi ra, Thời tôi phải nhớ lo mà đền ơn.
Ơn kia ngãi nọ nào sờn, Nhờ ơn huynh-đệ nhớ ơn ngàn ngày.
Phúc đâu mảng án đến ngày, Quan trên tra án bửa nay tha về,
Sáu Trọng cảm nghĩa ũ ê, Ngày nầy ra khỏi nặng nề ơn đây.
Trước nhờ cai đội mấy thầy, Sau nhờ lính tráng thân nầy thảnh thơi.
Nói rồi dời gót tới nơi, Lên lạy Biện-lý vậy thời bước ra.
Sáu Trọng nước mắt nhỏ sa, Nhờ anh em bạn tôi mà đội ơn.
Dọn bàn nghe rỏ nguồn cơn, Lấy năm đồng bạc cho em về tàu.
Sáu Trọng nước mắt thăm bàu. Anh nuôi ra khỏi nghĩa sâu biết nào.
Ơn nầy chất dề non cao, Đề tôi đáp nghĩa lẻ nào dám khuây.
Dọn bàn mới nói lời nầy, Dốc lòng làm nghĩa dề rày trông ơn.
Anh em tử tế thời hơn, Cùng nhau huynh-đệ như đờn máy thiên.
Anh em xin chớ đe phiền, Đưa chàng sáu Trọng ra miền Cầu-quan.
Phúc đâu tàu tới vội vàng. Sáu Trọng từ giả bước sang xuống tàu.
Anh em bạn tác xiết bao, Em về anh ở ngui sao nổi sầu.
Cũng vì ác phụ làm rầu, Anh em nên mới lo âu nhộn nhàn.
Sáu Trọng mới nói vội vàng, Mấy anh ở lại nhứt đoàn bình an,
Nói ra nát một lá gan, Súp-lê tàu chạy bèn sang giữa vời.
Mỹ-tho tàu đã tới nơi, Lên xe sáu Trọng về thời bình yên.
Phúc đâu xe tới Bến-thiềng, Mười một giờ rưỡi đi liền tới nơi.
Sáu Trọng bước xuống tức thời, Gặp người bạn củ mọi lời hỏi thăm.
Đi đâu vắn mặt nửa năm, Ngày nay nắng giải mưa dầm về đây.
Sáu Trọng mới nói lời nầy, Dề đâu dám giấu xin bày phân minh.
Cũng vì con vợ Trà-Vinh, Hại tôi ba tháng bất minh lao tù.
Anh em ý hiệp tương phù, Ra công nuôi dưởng cu-cu ân dày.
Dọn-bàn bạn tác mới hay, Có anh năm Tỵ vi tài thịt xương.
Thấy chàng sáu Trọng cũng thương, Vợ mầy là đứa lương khương nhửng ngày
Tao biết hồi trước ở đây, Vợ chồng tao nói ngày nay không dời.
Tại em qua nói cải lời, Ngày nay tác tệ em thời có hay.
Nói rồi huynh-đệ phân tay, Năm Tỵ bước cẳng về nay quê nhà.
Nói việc con Đầu tính xa, Gởi thơ năm Tỵ thiệt là đắng cay.
Tôi giận thằng Trọng lắm thay, Xin anh giết nó đề rày làm chi.
Anh mà giết đặng nó đi. Một trăm đồng bạc tức thì đền công.
Năm Tỵ gở thơ xem xong, Nực cười con Đầu hai lòng bội phu.
Hại chàng sáu Trọng ở tù. Trong lòng trong dạ oán thù chưa ưng,
Coi thơ nổi giận phừng-phừng, Nó biểu tôi giết xin đừng có tha.

Lấy trăm đồng bạc của va, Giết mà không giết ai mà cho ta.
Nói rồi châu lụy nhỏ sa, Đi kiếm thằng Trọng nói mà em hay.
Gặp Trọng tại hàng cháo kho i, Anh em mừng rở dắt ngay lên lầu.
Năm Tị mới tỏ đuôi đầu, Vậy em có biết chuyện rầu hay chăng.
Trọng nghe thôi mới thưa rằng, Vốn tôi có biết chuyện thằng nào đâu.
Năm Tị nghe nói lắc đầu, Thiệt con hai Đầu nó cầu hại mi.
Biểu qua giết chết em đi, Đừng để em sống làm gì nên thân.
Biểu tao mau phải ân cần, Giấy xăn một tấm gởi lần theo thơ.
Sáu Trọng nghe nói ngẫn ngơ, Tôi mà còn sống cũng nhờ ơn anh.
Tị rằng nó thiệt chẳng lành, Em thì giết nó cũng đành tiếc chi.
Sáu Trọng mới nói một khi, Trả thù cho đặng thác thì cũng an.
Nói rồi vội vả đi sang, Xuống tàu trực chỉ thẳng đàng Trà-vinh.
Âm thầm để dạ một mình, Tới nơi trời tối biết mình làm sao.
Anh em ai chẳng biết nào, Sáu Trọng ẩn mặt chẳng vào không ra.
Nầy đoạn con Đầu xót xa, Đêm nay chẳng ngủ vào ra thức hoài.
Đêm nay chẳng biết nhớ ai, Ông bà cha mẹ nhớ hoài nào an.
Nằm xuống ngồi dậy thở than, Trong lòng buồn bực canh tàn sầu bi.
Đêm nay thiệt lạ dị kỳ, Không cho mình ngủ vậy thì chút nao.
Có con chim cú bay vào, Vội vàng đứng trước ngó sau kêu liền.
Nó kêu cái tiếng quá phiền, Bữa nay lại khiến chim thiên bày điềm.
Hèn chi trong dạ không yên. Nhứt tôi chết trước chẳng hiền mẹ cha.
Phút đâu trời lại sáng ra, Ký-lục mới hỏi em mà làm sao.
Đêm nay chẳng ngủ chút nào, Hay là thương nhớ thằng nào ở đây.
Thuở nay em ở cùng thầy, Em không cực khổ đắng cay nữa ngày.
Hai Đầu tức giận lắm thay, Mầy thằng chó chết hỏi rày làm chi.
Ký-lục le lưỡi một khi, Vội vàng xách nón liền đi nhà hầu.
Sáu Trọng chờ đợi đã lâu, Trống hầu đã đánh dạ âu mừng thầm.
Sáu Trọng hơi giận hầm hầm, Bới đầu vén tóc chưn lần bước ra.
Bới đầu lại rút đuôi gà, Sợ khi ngộ trận xổ ra khó ngồi.
Con Đầu thời vận tới rồi, Bước vào trong xóm ông ngồi đương xây.
Ông già mắc đi ngâm mây, Sáu Trọng ăn cắp mác nầy xách đi.
Bước vô tới đó một khì, Coi mà con Đầu bụng thì làm sao.
Sáu Trọng thôi mới đi vào. Vội vàng bước tới đi vào lầu tây.
Chung quanh đông cửa rào cây, Thằng Ngưu con Đầu ở ngay trong lầu.
Sáu Trọng tới đó đã lâu, Bèn kêu hai Đầu mầy đâu hỏi mầy.
Trước mầy sao ở tà tây, Hôm nay mầy phải hồn bay chẳng lành.
Mình là nên đứng hùng-anh. Đừng thèm núy-tử tham-sanh làm gì.

Vội vàng bèn lại chưng thang, Bước lên liền ngó vắng nàng nơi đây.
Cả kêu thằng Ngưu hỏi mầy, Ra đây tao hỏi chuyện nầy làm sao.
Con Đầu nổi giận bào hao, Chồng tao đi khỏi mầy vào làm chi.
Sáu Trọng nổi giận chịu lỳ, Hổ tử lưu bì nhơn tử lưu danh.
Cô mà lấy cháu sau đành, Củng như thú vật nhơ danh loạn nghì.
Thằng Ngưu nghe nói sầu bi, Bây giờ biết tính mà đi chỗ nào.
Nguyện cùng đất rộng trời cao, Dầu anh có giết một dao củng là.
Thằng Ngưu nghe nói bò ra, Cúi đầu lại dượng xin tha mạng toàn.
Việc nầy tại cô bày đàng, Cóc đàu lắc lẻo rộn ràng trèo thang.
Lạy dượng tôi thiệt rất oan, Dung tôi cho đặng mạng toàn phen nay.
Sáu Trọng mới nói lời nầy, Thiệt mầy con nít ngày rày khôn chi.
Nói rồi làm bộ một khi, Vội vàng bèn chém trúng thì ngay tay.
Chém trúng một chút vít rày, Tao răn mầy biết cho hay chớ rầu.
Thằng Ngưu chạy xuống thang lầu, Nó rung lập cập khôn âu vía hồn.
Tôi thằng con nít trí khôn, Phải tôi sợ tiếng bay hồn còn đâu.
Thốt thôi con Đầu trên lầu, Mới đuổi Sáu Trọng mầy hầu xuống than.
Mầy thằng chó chết vô doan, Tao không mắc nợ đòi ngang cớ nào.
Mầy không nhớ thuở tù lao, Tao làm ba tháng mầy vào mới đây.
Chớ nên lấp lững tới rày, Bồi tao lấy chổi đánh ngay trên đầu.
Thật chẳng tích giận đã lâu, Ngày nay nghe nói lòng đau càng lừng.
Nói rồi xách mát lại gần, Chém chơi một mát ngả lăng nằm dài.
Tiếp theo một mát ngang tai, Thọc luôn một nhác trúng ngay cửa đi.
Hai bên làng xả thiếu chi, Kiếm bắt sáu Trọng vậy thì cho ta.
Sáu Trọng thôi mới nói ra, Muốn như con Đầu vô mà bắt tôi.
Ai mà muốn sống ở đời, Tôi làm tôi chịu chẳng thời làm chi.
Nói rồi tức giận sân si, Xách một cái mát mà đi lên tòa.
Biện lý thôi mới hỏi qua, Ai mà đánh nó vậy thời máu ra.
Cho nên xách mát tới ta, Thông-ngôn liền hỏi nói mà cho mau.
Thầy thông mới hỏi trước sau, Ai mà đâm chém ở đâu cùng mầy.
Biết tên khai thiệt ra đây, Đặng tao bắt nó đánh ngày hôm hay.
Sáu Trọng thưa thiệt lời nầy, Không ai đâm chém vụ nầy tại tôi.
Tôi đà giết vợ Bê Bo, Phân thầy nơi miếng bằng nay gia-đình.
Cho nên máu dính trong mình, Tôi đà bày tỏ sự tình thầy hay;
Thông-ngôn mới nói lời nầy, Bẩm cùng Biện-lý cho hay sự tình.
Biện-lý nghe nói bất bình, Biểu đem thằng Trọng giữ-gìn cho mau;
Ký-lục nghe nói âm hao, Vội vàng lấy nón đi mau về nhà.

Về nhà thấy vợ xót xa. Thân thây nơi miếng coi mà quá ghê.
Ký-Lục thôi mới ủ ê, Dặn em đóng cửa chớ hề lưu thông.
Em chết cũng vì thằng Ngưu, Bèn kêu mà hỏi dươn do sự tình.
Tao đi dặn dả hết tình, Biểu mầy đóng cửa nghiêm minh trên lầu.
Mầy chẳng nghe chút lời tao, Để cô mầy thác thiệt tao giận mầy.
Ngưu bèn cúi đầu lạy thầy, Cửa tôi có đóng xem rày nát tan.
Nó là thằng tướng có gan, Ở đất Sài-gòn xưng hiệu Bình-tây.
Cô tôi thường bữa đánh bài, Cũng vì thầy biểu một hai ở nhà.
Bây giờ cô thác ra ma, Tôi liều mình thác theo mà cô hai.
Thầy-ký nghe nói an hoài, Em nuôi có đạo tại loài du côn.
Tốn hao lo chém bay hồn, Để chi những đứa du-côn khó lòng.
Ký-lục chôn cất đã xong, Giận chàng Sáu-trọng đi xông vô tòa.
Biện-lý thôi mới hỏi tra, Làm sao nó giết vợ mà chết đi.
Ký-lục thưa lại một khi, Tôi mà còn ở tại ni nhà Hầu.
Việc nầy tôi biết đã lâu, Nó mong hảm hiếp làm rầu vợ tôi.
Vợ tôi chẳng khứng kết đôi, Nó bèn thù oán lôi thôi việc nầy,
Đầu đuôi hỏi đã an bài, Lại đòi sáu Trọng ra ngoài vấn tra.
Sao mầy giết vợ người ta, Lời ngay khai sanh thiệt cho ta nghiệm tàng.
Sáu Trọng khi khái muôn vàng, Thưa rằng : Nó đứa lăn loàn chẳng sai.
Nên tôi xẻ thịt phân thây, Răn loài ác phụ sau nầy chừa đi.
Cam tâm thọ tội hôm ni, Lòng không ăn hận việc thì khai ngay.
Quan trên túc trí đa tài, Lời tôi thưa ít ông rày hiểu xa.
Lấy khai các việc an hòa, Quan trên thôi mới xét ra vụ nầy.
Bởi chưng con Đầu chẳng ngay, Nên chàng Sáu Trọng sanh nay bất bình
Tội nầy đáng xử tử hình, Nhưng ta chém nó gẫm tình thương thai.
Chi bằng giam nó ít ngày, Đặng chờ giấy lại giải đày Mỹ-tho.
Sáu-Trọng nghe rỏ căn do, Nằm trong khám tối đợi cho đến ngày.
Phút đâu có giấy hôm nay, Điệu chàng sáu Trọng đi ngay xuống tàu.
Mỹ-tho tàu tới rất mau, Quan truyền dẫn Trọng đem vào hỏi hang.
Thật chàng sáu Trọng đởm cang, Phân y lời trước chẳng gian dấu tình.
Chín tây tòa xử đại hình, Còng Lê-văn-Trọng giữ gìn đem ra.
Đôi bên lính tập mã tà, Đội cai súng ống thật là nghiêm trang.
Lục châu trai gái đều sang, Chờ coi tòa nhóm xử chàng cho thông.
Quan tòa tra hỏi lòng dòng, Từ nay đến tối chưa xong dụ nầy.
Có ông thầy kiện rất oai, Ở đâu vừa đến vào ngay vội vàng.
Tay thời dập ghế vỗ bàn, Chơn thời dậm đất hét vang trước tòa.
Ngặt vì Trọng chẳng kêu ca, Rành rành tań án cải mà sao qua.
Nghị xong tòa mới thốt ra, Tên nầy nặng tội luật ra chém đầu.
Ai ai nghe thảy thảm sầu, Tay lau nước mắt chơn hầu bước ra.

Trọng còn nói tiếng Lang-sa, Quan trên dạy chém tôi mà đội ơn.
Tử sanh lòng mỗ chi sờn, Nào tôi có chịu kêu oan làm gì.
Đem tôi xuống khám một khi, Đặng tôi vậy thì làm một bức thơ.
Gởi thăm cô bác nội cơ, Cùng là phân nói trước sau sự tình.
Phút đâu trời đã bình minh, Âu ta cất bút tả tình nên thơ.

VẬY CÓ THƠ RẰNG

Trước kính lạy hai ông bá bái, sau gởi thăm chức việc bình an. Kể từ ngày dời gót băng ngàn, lên đất Mỹ về toà kêu óa. Nay quan trên công bình rất đáng, lấy luật hình lại xử trảm chi. Nay gởi thơ cô bác tường tri, cùng thăm viếng đệ-huynh mạnh giỏi. Sự sanh tử trước sau nào khỏi, xin dưới này đừng nhớ đừng thương. Sau dầu tôi hồn xuống suối vàng, ơn cô bác còn ghi ngàn thuở. Chẳng thà thác cho trọn niềm chồng vợ, sống lưu đày sống cũng nhợ danh. Đứng làm người vậy mới hùng-anh, chẳng phải kẻ tiểu-nhơn qui tử. Sự cô bác cũng là hay chữ, tỏ mấy lời mựa chấp cháu thơ. Khám lớn còn nương náo đợi chờ, trong giấy lại phản hồi cố-lý. Sự còn mất chẳng qua thiên ý, việc tử sanh tại ở thiên công

Thơ làm gởi lại an bài, Giả từ cô bác ở đây vuôn tròn.
Mai tôi lên khám Sàigòn, Đặng chờ giấy lại phản hồi Trà-vinh.
Lên đây trông đã u minh Giấy tờ không lại buồn tình dạ ta.
Trách vì quan lớn trên toà, Sao không đem chém để mà làm chi
Nặng nề khó đứ g khó đi, Năm sáu tháng thì chẳng đặng vào ra
Cho nên châu lụy nhỏ sa, Lấy mấy làm viết ngỏ ta giãi buồn.

VẬY CÓ THƠ RẰNG

« Hoàng-thiên ối có biết ! Địa hậu hỡi có hay ! Từ thuở giao tay phân loan cùng vợ. Dốc toàn căn nợ, chẳng nệ tử sanh. Trai đứng hùng-anh bao nài sanh tử, nào hay thục-nữ đem dạ bội phu. Hại tôi ở tù Trà-vinh ba tháng. Cho nên thù oán cũng bởi tại ai. Sanh sự lấy trai biểu người giết bỏ. Hai ông chưa rõ phân lại ông tường. Chớ đạo cang thường, sao không thương tiếc. Nhưng mà phải giết đặng sửa muôn dân. Chịu những phong-trần, có hơn ba tháng. Quan tòa công án, xử quyết trãm chi. Hai ngã biệt ly, làm thơ một bức. Sự tôi không ức, cô bác nào hay. Nay tôi tỏ bày anh em đặng rỏ. Quan tòa xử đó người ép kêu oan. Chống án ngay gian, về Tây xét lại. Kẽo mà dổng ngãi, tuổi hỏi ấu xuân. Nên đứng anh-hùng, nữ nam thương tiếc. Lòng tôi chí quyết hồn xuống suối vàng. Kẻo để đày sang, xứ người cực khổ. Chẳng qua mạng số sanh tử lẽ thường. Ai có tiếc thương thì tôi cũng cám. Lòng tôi đâu dám cãi lịnh Hoàng thiên. Để xuống huỳnh tuyền vợ chồng trọn đạo. Vì chưng

quả báo kiếp trước làm sao, Nên kẻ bị đao người thời bị chém, Lại thêm lưu lạc mỗ mã xứ người, Thiên hạ chê cười muôn phần xấu hổ. Vài lời thổ lộ, cần ký nay thơ ».

Thơ ghi một bức vừa xong. Đặng cho cô bác tỏ lòng ngay gian.
Bởi ai trước ở phụ phàn, Nên sau tôi mới dứt đàng ngởi nhân:
Nói thôi chẳng biết mấy lần, Tính ra cho hết trăm phần gian nan.
Ngày nay gần xuống suối vàng, Tạm làm một bổn dương gian để đời.
Anh em lớn nhỏ xem chơi, Phi thường nhan sắc ở đời chớ tin.
Uống ăn sau trước giử gìn, Phụ nhơn nan hóa hại mình khi không.
Trước sau lời đã tỏ lòng, Anh em coi lấy giử thân kẽo lầm.
Chẳng ai ở đặng hảo tâm, Bãi bui trước mặt hại thầm sau lưng.
Tháng qua ngày lại chẳng ngừn, Phút đâu giấy lại tưng bừng lao xao.
Troàn ra giữa chốn thị Tào, Dẫn chàng Sáu Trọng anh hào biết danh.
Trọng rằng từ giã Trà-vinh, Người quen ở lại khương ninh một bề.
Anh hùng sống ở thác về, Nên hư cũng tiến theo lề lối xưa.
Người than kẻ khóc như mưa, Phút đâu giờ tới chiêng đưa mấy hồi.
Bá quan tựu tới vừa rồi, Chàng nghe đọc án dức lời dầu bay.
Nôm na đặt để chuyện này, Người văn xem xét dở hay chớ phiền.
Xem qua liền rõ căn nguyên, Cầu cho quốc trị dân yên đời đời.

NGƯỜI SAU CÓ LÀM BÀI THƠ
KHEN SÁU-TRỌNG RẰNG :

Dưng kím Tào-Công chẳng mấy tài.
Khá khen Sáu Trọng phận làm trai.
Mấy năm oán quĩ lòng mong trã.
Một lưởi dao thần tiếng để dai.
Giọt máu bội phu mưa chẵng chẫy.
Đống xương dủng sĩ nắng không phai.
Sự riêng gan ruột nhờm cho đó.
Ước dặng cần vương chép sử ngoài.

— CHUNG —

NHẮN BẠN ĐỌC THÂN MẾN.

Rất tiếc vì chúng tôi làm lạc mất bản-thảo những quyển tiểu thuyết dưới đây, của nhà xuất bản Phạm-văn-Thình

1.— CHÉN THUỐC ĐỘC 9 cuốn

2.— TÚY HOA ĐÌNH 20 cuốn

3.— BÓ HOA LÀI 12 cuốn

Nếu các bạn còn để dành lại xin vui lòng đem đến, chúng tôi sẽ mua lại giá cao, hoặc giả bằng cách đổi lại một số sách mới.

XIN DO NƠI:

Nhà buôn **THUẬN-HÒA**

54, đ. Tháp Mười CHOLON (mới)